

## TRAO ĐỔI



## Ý KIẾN

MẤY SUY NGHĨ VỀ ĐỔI MỚI  
CÔNG TÁC DÂN TỘC CỦA  
ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA

LÙ VĂN QUE

Trong sự nghiệp đổi mới của Đảng, đổi mới công tác dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược. Hiện nay, việc đổi mới công tác dân tộc đang có nhiều ý kiến khác nhau. Trong bài báo này, tôi xin trao đổi vài suy nghĩ về các vấn đề có liên quan.

### 1. Thực chất của công tác dân tộc

Muốn đổi mới công tác dân tộc trước hết cần hiểu rõ thực chất của công tác dân tộc là gì. Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc; và đã có dân tộc là có vấn đề dân tộc. Vấn đề dân tộc - đó là các vấn đề (chính trị - xã hội, kinh tế - văn hóa, quốc phòng - an ninh, đối nội - đối ngoại, quốc gia - quốc tế) gắn với dân tộc, có vị trí chiến lược quan trọng. Đảng ta đã xác định việc giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc là một trong những nhiệm vụ có tính chất chiến lược của cách mạng Việt Nam. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc, Đảng và Nhà nước ta phải có chính sách dân tộc; đồng thời phải có công tác dân tộc, có tổ chức và cán bộ chuyên trách về dân tộc thực hiện công tác dân tộc.

Căn cứ vào các quy định của Đảng và Nhà nước ta về công tác dân tộc, thực tiễn 60 năm công tác dân tộc, chúng ta khẳng định thực chất của công tác dân tộc là nắm và nghiên cứu các dân tộc, đề xuất xây dựng và thực hiện tốt các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, giải quyết tốt mọi vấn đề liên quan đến các dân tộc, tổ chức đồng bào các dân tộc đi theo Đảng và Bác Hồ làm cách mạng...

Vậy là phải đổi mới - nhận thức đúng thực chất của công tác dân tộc. Không thể chấp nhận những ý kiến cho rằng, "công tác dân tộc thực chất là công tác dân vận của Đảng" hay "công tác dân tộc thực chất là công tác vận động quần chúng các dân tộc thiểu số". Công tác dân vận chủ yếu là vận động quần chúng, trong đó đối tượng là đồng bào các dân tộc nhưng không hoàn toàn đồng nhất với công tác dân tộc.

### 2. Tình hình dân tộc trong thời kỳ mới

Đã có ý kiến cho rằng, dân tộc là vấn đề cũ, đã giải quyết xong, nhưng thực tiễn ở trong và ngoài nước không phải thế. Chúng ta cần thấy rõ "vấn đề cũ" đang xuất hiện tình thế gì?

Vấn đề dân tộc và đoàn kết các dân tộc là vấn đề không mới, nhưng Đại hội X của Đảng xác định đó là "vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài". Đúng là Đảng và Nhà nước ta đã giải quyết xong độc lập, tự do cho đồng bào các dân tộc. Song còn phải phấn đấu cho "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"; phấn đấu cho sự nghiệp bình đẳng, đoàn kết, tiến bộ của các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Mặc dù những năm qua, công tác dân tộc đã có một số đổi mới, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới.

Trong bối cảnh phát triển mới của các dân tộc, nhất là khi có sự thay đổi lớn về cơ cấu dân số, cơ chế thị trường gây phân hoá giàu nghèo, sự

bùng nổ thông tin, mở cửa và mở rộng giao l-u, đồng bào các dân tộc ở nơi xa và khó mấy vẫn có điều kiện so sánh cảnh ngộ dân tộc mình với các dân tộc khác, với đồng tộc và thân tộc ở trong và ngoài n-ớc, nên đang có nhiều suy t-, lo lắng về sự phát triển chậm của dân tộc mình. Và, khi đội ngũ cán bộ, trí thức dân tộc đã hình thành, mang tính chất đại diện cho dân tộc họ, làm cho các dân tộc có ý thức rõ về vị trí và trách nhiệm của dân tộc mình trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Đến nay, một số dân tộc vẫn ch-a có ng-ời đại diện của mình tham chính; họ nói trong Đảng và chính quyền không có thì trong mặt trận các cấp phải có, nh-ng có nơi trong mặt trận cũng không có, thế là phát sinh phức tạp.

□ vùng dân tộc cũng nh- cả n-ớc, vừa có thời cơ và thuận lợi, vừa có nguy cơ và thách thức, cơ hội đan xen thách thức. Đặc biệt là, các thế lực thù địch đang lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, dân chủ, khó khăn và khuyết điểm của ta để thực hiện "diễn biến hoà bình", chia rẽ dân tộc và ly khai, gây mất ổn định chính trị- xã hội, chống phá cách mạng n- ớc ta.

Sự bùng nổ xung đột dân tộc trên thế giới vừa đem lại bài học kinh nghiệm, vừa đem lại tâm lý băn khoăn, làm đảo lộn nhiều nếp nghĩ về vấn đề dân tộc. Tuy vấn đề dân tộc ở n-ớc ta ch-a đến mức độ bùng nổ nh- một số n-ớc trên thế giới nh-ng cũng đã xuất hiện bạo loạn chính trị ở Tây Nguyên (tháng 2/2001 và 4/2004). Đáng l-u ý là, ở một số vùng và một số dân tộc vẫn đang tiềm ẩn những yếu tố bất hoà và bất ổn, có "điểm nóng".

Nếu chậm thu hẹp khoảng cách chênh lệch về các mặt giữa các vùng và các dân tộc, nhất là đời sống và cán bộ dân tộc, văn hoá dân tộc thì sẽ làm giảm lòng tin của đồng bào các dân tộc với Đảng và Nhà n-ớc ta. Nếu không có cách giải quyết tốt "điểm nóng", sẽ gây bùng nổ dân tộc; để khoảng cách giàu - nghèo quá lớn sẽ dẫn đến nguy cơ xung đột xã hội.

Nguyên nhân đó là do chúng ta - tổ chức và cán bộ chuyên trách về dân tộc - chậm đổi mới, ch-a thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của

mình. Nhận thức của các cấp, các ngành, của nhiều cán bộ và đảng viên, đồng bào các dân tộc ch-a sâu sắc, ch-a toàn diện về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc, công tác dân tộc, t- t- ởng của Bác Hồ về giải quyết vấn đề dân tộc. Việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà n-ớc ta ở vùng dân tộc còn nhiều yếu kém. Đảng và Nhà n-ớc ta cũng ch-a tổng kết thực tiễn giải quyết vấn đề dân tộc của Việt Nam và thế giới để đúc rút thành lý luận - có t- duy mới về dân tộc.

### 3. *Đổi mới nội dung công tác dân tộc*

Đổi mới công tác dân tộc, giải quyết tốt vấn đề dân tộc phải xuất phát từ ý Đảng và lòng dân, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới của cách mạng, theo đúng quan điểm, đ- ờng lối và nguyên tắc, kinh nghiệm đổi mới đất n-ớc do Đảng ta đề ra. Để đổi mới, cần *chú trọng làm đ- ợc những việc chủ yếu sau:*

1. Phải tổng kết thực tiễn giải quyết vấn đề dân tộc của Việt Nam và thế giới để đúc rút thành lý luận - có t- duy mới về dân tộc theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lê nin, của Đảng ta và t- t- ởng Hồ Chí Minh, cho t- ong xứng với "vấn đề dân tộc có vị trí chiến l- ợc lớn" của cách mạng n- ớc ta, đáp ứng đ- ợc yêu cầu của tình hình mới. Có lý luận- t- duy mới về dân tộc soi sáng thì mới làm tốt công tác dân tộc, tránh đ- ợc làm mò và vấp ngã.

2. Các cấp và các ngành, cán bộ và đồng bào các dân tộc phải có nhận thức đúng và thực hiện tốt vấn đề dân tộc. Nhận thức và thực hiện là hai mặt của cùng một công việc, có nhận thức đúng thì mới thực hiện tốt công việc. Lâu nay, chúng ta đã coi trọng hai mặt đó nh-ng ch-a đáp ứng yêu cầu, vẫn còn tình trạng hiểu khác nhau, làm khác nhau, hiểu một đằng làm một nẻo, nói mà không làm, nói theo t- t- ởng Bác Hồ nh-ng không làm theo lời Bác.

Vậy chúng ta phải làm sao? Phải có nhận thức đúng và sâu sắc, toàn diện về tình hình và đặc điểm các dân tộc của n-ớc ta, vị trí chiến l- ợc của vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc, công tác dân tộc của Đảng và Nhà n-ớc ta, nhất là 5

quan điểm trong Nghị quyết của Hội nghị Trung - ơng 7 khoá IX về công tác dân tộc.

Cần giải quyết thống nhất về lý luận với hoạt động thực tiễn của sự nghiệp tập hợp các dân tộc, đoàn kết và thống nhất toàn dân tộc. Gắn lý luận với thực tiễn, học với hành, đ- a đ- ờng lối, chủ tr- ơng và chính sách dân tộc của Đảng và Nhà n- ớc ta đi vào cuộc sống của các dân tộc, làm có hiệu quả để các dân tộc thấy, đồng bào mới có niềm tin vững chắc.

3. Đổi mới quản lý nhà n- ớc về dân tộc cần có Luật dân tộc. Luật này nhằm cụ thể hoá Hiến pháp n- ớc ta, thể chế hoá chính sách dân tộc của Đảng và Nhà n- ớc ta, điều chỉnh các mối quan hệ và biện pháp bảo đảm thực hiện chính sách dân tộc ở n- ớc ta. Đó là việc làm hợp lòng dân. Việc xây dựng Luật dân tộc đã đ- ợc đặt ra từ Đại hội VIII của Đảng. Dự án Luật đ- ợc chuẩn bị trên 10 năm rồi nh- ng vẫn ch- a đ- ợc trình duyệt là quá thận trọng. Chúng ta phải làm tốt và sớm đ- a Luật này đi vào cuộc sống của đồng bào các dân tộc.

4. Phải mở rộng đối t- ợng nghiên cứu và quản lý dân tộc, không chỉ có dân tộc thiểu số mà cả với dân tộc đa số, dân tộc Việt Nam ở n- ớc ngoài. Đó là vì ngày nay các dân tộc sống ở trong và ngoài n- ớc đều có quan hệ với nhau, tác động lẫn nhau; có mở rộng đối t- ợng nghiên cứu và quản lý mới làm cho các dân tộc hiểu biết nhau sâu sắc, mới điều hoà đ- ợc các mối quan hệ và giải quyết đ- ợc những bất hoà. Làm đ- ợc điều đó sẽ tốt cho việc tăng c- ờng đoàn kết, xây dựng đ- ợc mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc đa số với các dân tộc thiểu số nh- Bác Hồ dạy, cùng nhau xây dựng và phát triển, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam yêu quý.

Nghiên cứu dân tộc ở đây là nghiên cứu về con ng- ời, từng dân tộc, quá trình phát sinh và phát triển của nó; là điều tra, nắm chắc đặc điểm các dân tộc, tình hình toàn diện và cụ thể các vấn đề dân tộc và công tác dân tộc, nhất là mặt chính trị- những việc có tính chất chính trị của vấn đề dân tộc, tâm nguyện của các dân tộc - họ nghĩ gì, mừng gì, lo gì, muốn gì?...

Lâu nay, chúng ta có nghiên cứu dân tộc nh- ng ch- a sâu sắc, nắm tình hình đồng bào các dân tộc ch- a cụ thể. Lúc này hơn bao giờ hết, cần có nghiên cứu sâu sắc các dân tộc mới nắm đ- ợc lòng dân. Việc đó khó nh- ng có ý nghĩa sống còn, quản lý về dân tộc mới chặt chẽ, mới làm đ- ợc chức năng tham m- u về dân tộc, có đối sách giải quyết kịp thời những vấn đề mới về dân tộc và công tác dân tộc.

Khi đến thăm uỷ ban Dân tộc Trung - ơng, đồng chí Phạm Văn Đồng đã căn dặn: "Các đồng chí là tham m- u của Đảng và Chính phủ về dân tộc, vậy mỗi khi Trung - ơng Đảng hoặc Chính phủ cần g- ỡ về dân tộc nào, các đồng chí phải báo cáo cụ thể về dân tộc đó". Ngày nay, chúng ta vẫn phải thực hiện tốt lời căn dặn đó của cố Thủ t- ớng Chính phủ.

5. Yêu cầu của việc đổi mới xây dựng chính sách dân tộc của Đảng và Nhà n- ớc ta là gì? Là đòi hỏi chúng ta không chỉ nắm vững đ- ờng lối, chủ tr- ơng, giải pháp, chiến l- ược, sách l- ược, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà n- ớc ta mà phải đi thực tế, nắm chắc vấn đề dân tộc, cuộc sống của đồng bào. Qua đó, cần đặt ra phải giải quyết cái gì tr- ớc mắt và lâu dài; dự báo kịp thời khả năng diễn biến tốt và xấu từ bên trong, những tác động tích cực và tiêu cực từ bên ngoài để cân nhắc kỹ việc xây dựng và ban hành chính sách có lợi cho dân cho n- ớc. Không nên ngồi ở Hà Nội rồi muốn "đ- ể ra" chính sách nào cũng đ- ợc.

Thể chế hoá cơ chế và chính sách cụ thể phải phát huy đ- ợc sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc và trong mỗi dân tộc. Muốn hoà hợp các dân tộc và xã hội phải hài hoà lợi ích và nghĩa vụ; bảo đảm sự phát triển mọi mặt và lợi ích chính đáng của các dân tộc, giải quyết thoả đáng và phát triển hài hoà mối quan hệ giữa các dân tộc, tăng c- ờng đ- ợc đại đoàn kết toàn dân tộc; cùng nhau thực hiện tốt các nguyên tắc: bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phải gắn việc nghiên cứu xây dựng chính sách dân tộc với việc tham gia chỉ đạo thực hiện

chính sách đó. Qua điều tra, nghiên cứu, quản lý, kiểm tra, nắm tình hình, đôn đốc thực hiện mà rà soát lại một số chủ trương, cơ chế và chính sách đang hiện hành, phát hiện điều gì lỗi thời, không hợp lòng dân, không sát thực tiễn, trái các nguyên tắc chính sách dân tộc, cản trở sự phát triển đối với các dân tộc...

Trên cơ sở đó, có kiến nghị xoá bỏ, sửa lại, bổ sung, đổi mới về những chủ trương và giải pháp, xây dựng cơ chế và chính sách cụ thể (trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối nội, đối ngoại,...) tác động đến các dân tộc. Trước khi ban hành cơ chế và chính sách cần lấy ý kiến của đại diện các dân tộc, sao cho thống nhất được ý Đảng và lòng dân, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới, bảo đảm các nguyên tắc chính sách dân tộc, có tính khả thi và đem lại hiệu quả, thúc đẩy được sự phát triển mạnh các vùng dân tộc ở nước ta.

Trong 60 năm nay, việc nghiên cứu xây dựng đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta nói chung là đúng và trúng, đã đi vào cuộc sống của đồng bào các dân tộc. Song, có một số cơ chế chính sách, tính khả thi và hiệu quả còn thấp, chưa hợp lòng dân.

6. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc chúng ta còn phải thực hiện tốt các mặt công tác có liên quan - tác động đến các dân tộc, kể cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, tôn giáo, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... Thực hiện các mặt công tác đó theo quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án, có địa chỉ cụ thể, có phân công và phân cấp rõ ràng, có tổ chức và người chịu trách nhiệm, có thưởng phạt kịp thời...

Thực tiễn cho ta kinh nghiệm là, việc đấu tranh làm thất bại các âm mưu và hành động chống phá cách mạng, chia rẽ và ly khai dân tộc của địch là một nhiệm vụ thường xuyên trong suốt quá trình làm tham mưu cho Đảng và Nhà nước của chúng ta. Đó cũng là mặt chính trị của vấn đề dân tộc. Mặt kinh tế - xã hội là trọng tâm nhưng không phải cứ tập trung làm kinh tế - xã hội thì sẽ giải quyết được mặt chính trị, nó chỉ

phục vụ cho mục đích chính trị thôi, nên phải thực hiện đúng mức mặt chính trị đó.

Ngày nay, việc đó vẫn đòi hỏi cán bộ và đồng bào các dân tộc ta không ngừng nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, tự giác đấu tranh có hiệu quả chống "diễn biến hoà bình" - lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo, dân chủ và nhân quyền... của các thế lực thù địch; phải chủ động phòng chống địch tốt, biết đánh thắng địch ở gần và từ xa. Chỉ có ổn định chính trị - xã hội mới xây dựng và phát triển được kinh tế - văn hoá ở vùng dân tộc, phát huy và phát triển bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc, chống văn hoá độc hại thâm nhập vào các vùng dân tộc, giữ vững được biên cương của Tổ quốc ta.

7. Trong xu thế toàn cầu hoá, chúng ta phải làm cho cán bộ và đồng bào các dân tộc nâng cao được ý thức quốc gia và quốc tế, giải quyết tốt quan hệ đồng tộc và đồng tông, hiểu rõ đối tác và đối tượng, hợp tác và đấu tranh. Không thể "đóng cửa" nhà nước được, phải mở rộng quan hệ nghiên cứu và học tập, hữu nghị và hợp tác quốc tế về dân tộc theo đúng đường lối, chính sách đối ngoại và chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, sớm làm cho các dân tộc ta giàu mạnh; phối hợp với các cấp và các ngành quản lý người nước ngoài đến vùng dân tộc.

8. Vai trò của cán bộ và đảng viên người dân tộc có ý nghĩa quyết định, là "cái gốc của mọi công việc", là chiến lược của chiến lược, đồng thời là nguyên nhân của nguyên nhân, muôn việc thành công hay thất bại ở vùng dân tộc đều do cán bộ và đảng viên dân tộc tốt hay kém.

Do đó, trong thời kỳ mới của cách mạng, chúng ta vẫn phải đi đúng đường lối cán bộ và đường lối quân chúng của Đảng, dựa vào đồng bào các dân tộc để tuyển chọn, xây dựng cho từng dân tộc một số cán bộ và đảng viên cốt cán, những người tiêu biểu có uy tín trong các dân tộc, đúng là cán bộ của dân, do dân, vì đồng bào dân tộc, có đủ phẩm chất và năng lực - trung với Đảng, hiếu với dân, có kiến thức, sống gần gũi, làm được việc, dân tin nhiệm.

Đồng thời, phải quản lý và động viên, phát huy, sử dụng cán bộ và đảng viên, những ng-ời tiêu biểu có uy tín đó đúng mức, đúng việc, đúng ng-ời, để họ làm "đầy tớ" của đồng bào các dân tộc, v-ơn lên giải quyết lấy vấn đề của dân tộc mình là chính, không ai làm thay họ đ-ợc; không để kẻ xấu lợi dụng và vô hiệu hoá cán bộ dân tộc của ta.

Chỉ khi nào có đ-ợc đội ngũ cán bộ và đảng viên, ng-ời tiêu biểu có uy tín đó thật sự trong sạch và vững mạnh thì mới phát động đ-ợc đồng bào các dân tộc, thể hiện đ-ợc bình đẳng thực sự về chính trị và thiết thực tăng c-ờng đoàn kết giữa các dân tộc.

9. Đúc rút từ thực tiễn của cách mạng n-ớc ta, Đảng và Bác Hồ đã dạy phải nắm vững và thực hiện tốt ph-ong châm, ph-ong pháp công tác dân tộc, đó là kiên trì, thận trọng, chắc chắn. Nh-ng, công việc dân tộc có tính đặc thù quan trọng, có ý nghĩa chiến l-ợc lâu dài, là vấn đề có tính thời sự cấp bách và rất nhạy cảm, vẫn còn nhiều khó khăn và phức tạp. Đồng bào các dân tộc lại có *đặc tính dễ tin và dễ ngờ*. Do đó, ngày nay ph-ong châm và ph-ong pháp đó vẫn đ-ợc thực hiện nh-ng có bổ sung với tinh thần: chân thành, kiên trì và tế nhị, thận trọng và vững chắc, tích cực và khẩn tr-ong.

Chân thành là tỏ lòng thực, không gian dối, không lợi dụng, không mỉa dân. Kiên trì là có thái độ nhẫn nại và biết chờ đợi, nh-ng không phải cứ ngồi đấy chờ đợi mà phải biết vận động. Thận trọng là cách xử trí, làm việc gì cũng phải cân nhắc kỹ các mặt, không hữu và không tả, đã quyết làm thì phải bảo đảm vững chắc, có lợi và làm tốt việc đó; không chấp nhận đầu óc phiêu l-u, làm bừa và làm ẩu, không dám quyết đoán, bỏ lỡ thời cơ. Tích cực là dám nghĩ, dám làm, làm nhanh, làm chắc; không trông chờ ỷ lại, thụ động, bảo thủ, trì trệ, "đầu voi đuôi chuột"; không nóng vội, nông nổi, bông bột kiểu "phong trào lúa rom".

Bác Hồ dạy phải "Đĩ bất biến, ứng vạn biến". Ngày nay, để thực hiện tốt công việc phải học và làm theo lời dạy đó của Ng-ời. "□ng vạn biến" là

phải nắm bắt tình thế của các dân tộc để có xử thế thích hợp và kịp thời, bảo đảm cho đ-ợc "đĩ bất biến" là nắm vững và thực hiện tốt nguyên tắc các dân tộc: Bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc, không chệch h-ớng xã hội chủ nghĩa.

Trong đối sách và giải pháp của "ứng vạn biến" điều quan trọng là phải "lấy dân làm gốc", phải do dân, trọng dân, tin và dựa vào họ; phải vì dân, có trách nhiệm với dân; phải đi xuống với đồng bào các dân tộc, không quan liêu và hành chính hoá. Lấy vận động, giáo dục, thuyết phục, nêu g-ong, lòng chân thành để đối xử; lấy niềm tin yêu, giúp đỡ để cảm hoá và phân hoá; biết tranh thủ và đoàn kết; tặng bạn, bớt thù; biết "qua trên nắm d-ới, dựa d-ới nắm trên"; biết dùng để giữ, biết giữ và dùng; phát huy nhân tố tích cực, đẩy lùi nhân tố tiêu cực; giúp mọi ng-ời cùng tiến bộ, đóng góp có hiệu quả vào sự nghiệp chung.

Phải biết phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực để tập hợp đ-ợc sức mạnh, thực hiện tốt nhiệm vụ; nói đi đôi với làm, không chỉ nói khó làm tr-ớc, việc khó làm thử, nhân điển hình lên, mà ở đâu cần, việc nào cần phải làm tr-ớc, không áp đặt, không ban ơn, không làm thay. Không chỉ có "ba cùng" với dân nh- tr-ớc, mà phải biết học dân, nghe dân nói, hiểu đ-ợc dân; nói dân hiểu, làm dân tin; làm để giúp đồng bào học và tự làm, làm từ đơn giản đến phức tạp, từ việc nhỏ đến việc lớn, làm cho đến kết quả cuối cùng.

Công việc của dân tộc phải do ng-ời dân tộc giải quyết, phải dùng ng-ời tốt và việc tốt, những ng-ời tiêu biểu có uy tín trong dân tộc, từng dòng họ của các dân tộc quản lý và giáo dục nhau đi theo Đảng và Bác Hồ, chống lại địch sẽ tốt hơn. Chỉ khi nào tạo đ-ợc phong trào cách mạng trong cán bộ và đồng bào các dân tộc thì vùng dân tộc mới đổi mới thành công, đánh thắng giặc đói nghèo và giặc dốt, chống đ-ợc "diễn biến hoà bình" của địch.

10. Công tác dân tộc là công tác của Đảng và Nhà n-ớc, nên Đảng và Nhà n-ớc phải có tổ

chức và cán bộ chuyên làm tham m- u và quản lý về dân tộc cho mình. Lâu nay, trong công tác dân tộc có một số việc làm ch- a đ- ợc nh- ý Đảng và lòng dân; chính là do tổ chức và cán bộ thực hiện ch- a ngang tầm, còn bất cập cả về tổ chức và con ng- ời, về lề lối làm việc. Do đó, chúng ta phải đổi mới vấn đề này, yêu cầu là xây dựng đ- ợc tổ chức và cán bộ làm công tác dân tộc thật trong sạch và vững mạnh.

Tổ chức - bộ máy đó phải gọn nhẹ nh- ng rất tinh và mạnh. Cần có hai cơ quan - Ban Dân tộc Trung - ơng Đảng và Ủy ban Dân tộc của Chính phủ lồng vào nhau hoạt động. Công tác dân tộc phải hoạt động theo cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phải nghiên cứu vùng và dân tộc với nghiên cứu tổng hợp thì mới thực hiện đ- ợc chức năng và nhiệm vụ, phát huy đ- ợc hiệu lực và có hiệu quả. Đồng bào các dân tộc mong muốn tổ chức - bộ máy đó làm cầu nối họ với Đảng và Nhà n- ớc ta.

Cán bộ làm công tác dân tộc phải gồm những ng- ời tiêu biểu- đại diện cho các vùng và các dân tộc. Cần phân công một Phó Thủ t- ớng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Chất l- ợng cán bộ không chỉ có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt mà phải có tâm huyết vì dân tộc; có kiến thức về dân tộc và các mặt cần thiết khác; có tinh thần đổi mới, có năng lực nghiên cứu, tổng hợp và đề xuất; có khả năng và kinh nghiệm công tác ở vùng dân tộc. Phải loại bỏ đ- ợc những ng- ời biến chất, cơ hội, lợi dụng dân tộc để kiếm danh và lợi, không đủ t- cách làm công tác dân tộc thì mới tạo đ- ợc niềm tin của đồng bào các dân tộc.

Sự nghiệp đổi mới của Đảng và tình hình dân tộc đặt ra phải đổi mới công tác dân tộc. Đó là việc làm không chỉ có ý nghĩa quốc gia mà còn có ý nghĩa quốc tế. Mong sao trong thời kỳ mới của cách mạng, chúng ta hãy thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới công tác dân tộc của Đảng và Nhà n- ớc ta.